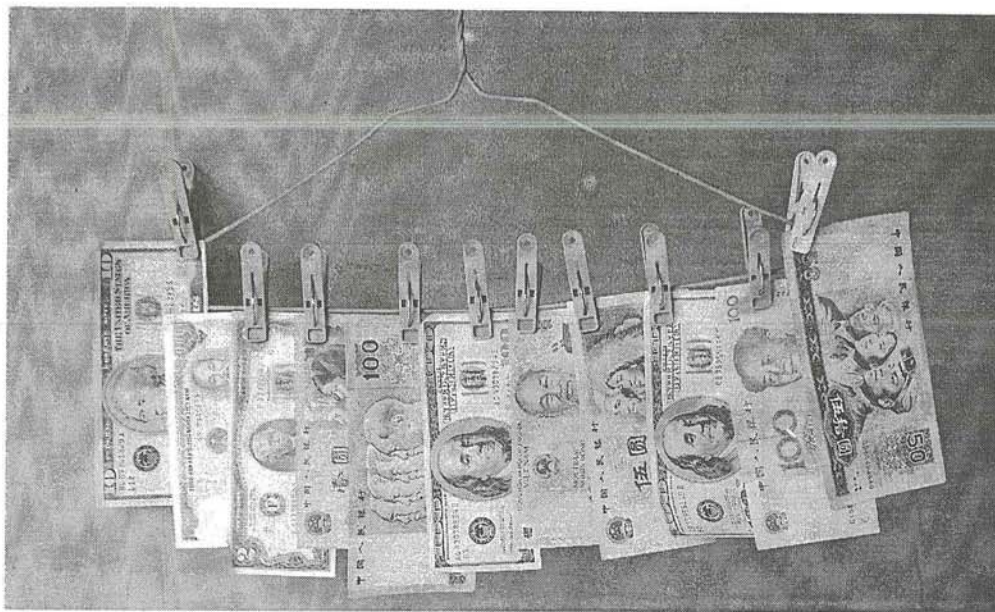




RỬA TIỀN

Trở ngại cho phát triển kinh tế ?

TS. NGUYỄN TRỌNG HOÀI & NGUYỄN HOÀI BẢO

Hiện nay và trong tương lai gần, nền kinh tế VN sẽ hội nhập sâu hơn vào hệ thống tài chính thế giới. Điều này đặt ra các thách thức trong pháp luật, kiểm soát tài chính và nhất thiết là các công cụ chống rửa tiền chúng ta cần nhanh chóng phải xây dựng. Mặt khác, sự hội nhập này cũng làm cho hệ thống tài chính của VN đối mặt nhiều hơn nữa các hành vi rửa tiền ở cấp độ tỉnh vi hơn và nó mang tầm cỡ quốc tế. Đây là một trở ngại và thách thức đáng kể trong phát triển kinh tế của VN.

Hoạt động rửa tiền gây trở ngại gì cho phát triển kinh tế một quốc gia? Nếu tạm quên tính chất và nguồn gốc của tiền thì bản chất của nó vẫn là những dòng tư bản – dòng tư bản này cũng như các dòng tiền khác bơm vào nền kinh tế và phải chăng nó sẽ thúc

đẩy tăng trưởng? Nếu quả thật sự như vậy thì “rửa tiền” không phương hại gì đến nền kinh tế, vấn đề là chúng ta quản lý sử dụng đồng tiền này như thế nào. Bài viết này sẽ phân tích tác động của rửa tiền lên phát triển kinh tế của một quốc gia và cho thấy rằng lập luận trên ắt hẳn là thiếu thuyết phục. Dưới góc độ kinh tế, hoạt động rửa tiền sẽ gây nhiều tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế. Thứ nhất là làm xói mòn hệ thống tài chính mà hệ thống này vốn dĩ là ốm yếu và mong manh ở các nước đang phát triển. Thứ hai là tác động làm giảm hiệu quả hoạt động khu vực chính thức trong nền kinh tế. Và cuối cùng, là nó có thể làm cho một quốc gia mất kiểm soát các dòng vốn nước ngoài.

Rửa tiền là gì và độ lớn của nó ở các nền kinh tế

Rửa tiền theo Liên Hiệp Quốc dựa vào công ước Vienna (1988) và công ước Palermo (2000) được nhiều quốc gia đồng thuận nhất là “việc sử dụng (nghĩa là với bất cứ hình thức

nào của cả hành động cho và nhận) bất cứ tài sản nào mà nó được cho là có nguồn gốc từ hoạt động hoàn toàn hay một phần của phạm tội mà có hoặc từ hoạt động che đậy, trá hình nhằm giúp đỡ người phạm tội đó thoát khỏi pháp luật”. Đây là một định nghĩa rộng và được nhiều nhà nghiên cứu đồng thuận, song việc đo lường mức độ rửa tiền ở một quốc gia như thế nào nhằm đánh giá tính nghiêm trọng khi có nhu cầu phân tích lại là một vấn đề không đơn giản. Có nhiều cách đo lường trực tiếp hoặc gián tiếp để ước lượng số lượng tiền được rửa ở một nền kinh tế nào đó. Chẳng hạn cách tiếp cận vĩ mô, phổ biến vào những năm 1980, họ ước lượng hoạt động của kinh tế ngầm chiếm bao nhiêu phần trăm của GDP và thông qua đó phỏng đoán mức rửa tiền. Công cụ thường dùng là quan sát sự dịch chuyển bất thường nhu cầu xã hội theo thời gian, hoặc là sự tăng vọt hay giảm thuế đột ngột. Một cách tiếp cận đo lường khác là tiếp cận vi mô. Cách này thường ước lượng gộp

thông qua các hoạt động tội phạm được phát hiện, các kênh thông tin đường phố (street knowledge). Thông thường thì các thống kê mức độ rửa tiền công bố với một biên độ dao động khá rộng tính bằng phần trăm GDP. Chẳng hạn như những kết quả công bố gần đây của IMF (1) số lượng tiền được rửa ở Úc khoảng 4-12% GDP, ở Đức là 2-11%, ở Ý là 10-33%, Nhật là 4-15%, Anh là 1-15% và ở Mỹ là 4-33%.

Ở VN chưa có một công bố thống kê chính thức nào về hoạt động rửa tiền cũng như độ lớn của nó trong nền kinh tế. Tuy nhiên một nghiên cứu công bố gần đây về hoạt động không chính thức của kinh tế VN làm chúng ta lo ngại. Nghiên cứu của Stoyan (2) và cộng sự cho rằng hoạt động phi chính thức của VN vào năm 2001 vào khoảng 50% GDP và có xu hướng tăng dần hàng năm. Trong đó, các hoạt động phụ của hộ gia đình ở nông thôn chiếm 24%, hoạt động kinh doanh và dịch vụ không khai báo ở thành thị là khoảng 10,5% và hoạt động không khai báo khác là 10%. So với hoạt động kinh tế ngầm của các khu vực trên thế giới thì, ở châu Phi chiếm 44%, ở Trung và Nam Mỹ chiếm 39% và 35% ở châu Á. Với đặc điểm của từng nền kinh tế và chất lượng của hoạt động thống kê ở từng nước thì lượng tiền được rửa sẽ chiếm ít hoặc nhiều trong các hoạt động kinh tế ngầm, tuy nhiên, một điều chắc chắn rằng nó có tương quan thuận với nhau. Như vậy chúng ta thấy dù ít hay nhiều thì hoạt động rửa tiền ở VN có thể tồn tại và nếu tính quy đổi theo tỷ lệ phần trăm nào đó đối với hoạt động kinh tế ngầm theo nghiên cứu của Stoyan nêu trên thì VN cũng có cơ sở quan tâm và nghiên cứu đến chủ đề này khá phức tạp và khó đo lường này.

Quy trình rửa tiền

Quy trình rửa tiền bắt đầu bằng một lượng tiền không rõ ràng thông qua các hoạt động phạm pháp có được. Các hoạt động phạm pháp này có thể từ hoạt động như mua bán vũ khí trái phép, tiền từ các hoạt động tham nhũng chính trị, kinh doanh ma túy, và nhiều hoạt động không thể khai báo với pháp luật khác... Bước

LỜI CẢM ƠN

Nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày báo chí cách mạng Việt Nam 21.6.2005 và 15 năm ngày ra số đầu tiên tạp chí *Phát triển kinh tế*, Bộ giáo dục và đào tạo, Ủy ban nhân dân TP.HCM, Hội nhà báo VN, Hội nhà báo TP.HCM, các trường đại học trong và ngoài TP.HCM, tạp chí *Cộng sản*, tạp chí *Kinh tế phát triển* (ĐH Kinh tế quốc dân Hà Nội), tạp chí *Công nghệ ngân hàng* (ĐH Ngân hàng TP.HCM), các tạp chí và báo bạn, Đảng uỷ, BGH, Công đoàn, Đoàn TN, các Phòng, Ban, Khoa, Trung tâm, các doanh nghiệp, cộng tác viên và bạn đọc đã đến tham dự buổi lễ, gửi thư, thiệp, điện hoa, quà tặng và lời chúc mừng đến tạp chí *Phát triển kinh tế*.

Ban biên tập và toàn thể CBCNV tạp chí *Phát triển kinh tế* trân trọng cảm ơn những tình cảm tốt đẹp đó và sẽ cố gắng nhiều hơn để xứng đáng với sự quý mến và tin tưởng của bạn đọc trong và ngoài trường.

đầu tiên là lượng tiền này phải được lưu trữ ở một tổ chức tài chính nào đó. Thông thường là hệ thống ngân hàng, khoản tiền lớn sẽ được chia nhỏ để đảm bảo giảm tính khả nghi. Cũng trong bước này, tiền cũng được đổi sang một đơn vị tiền tệ chung, thường là các đồng tiền mạnh như đô la Mỹ, yên Nhật hay Euro. Một cách làm thường xuyên nữa là lượng tiền này cũng được chuyển sang dưới các hình thức công cụ tài chính để dễ dàng sử dụng, chẳng hạn như tài khoản viết séc, thư chuyển tiền (money order)...

Bước thứ hai của qui trình là hạ cấp tính "bẩn" của lượng tiền ban đầu, có nghĩa là khối tiền đã đưa vào hệ thống tài chính trong bước thứ nhất sẽ được chuyển sang một tổ chức tài chính thứ hai thông qua các hoạt động như mua bán cổ phiếu, các hợp đồng bảo hiểm hoặc bất cứ một công cụ đầu tư tài chính nào nếu có cơ hội. Trong bước này, đôi lúc lượng tiền cũng bắt đầu thanh toán các giao dịch bình thường và chính thức về hàng hoá và dịch vụ hoặc chuyển vào một quỹ của một tập đoàn kinh doanh nào đó. Bước cuối cùng của qui trình rửa tiền là hội nhập lượng tiền có nguồn gốc phạm pháp này vào nền kinh tế như những dòng tiền bình thường khác. Công đoạn này không có gì là khó khăn, sử dụng các công cụ tài chính ở bước 2 để hoàn thành qui trình bằng cách mua các loại tài sản, chẳng

hạn bất động sản, chứng khoán, các tài sản tài chính và hàng hoá đất tiền, thậm chí là đầu tư vào các hoạt động như y tế và giáo dục, hoặc là các hoạt động từ thiện.

Tác động của rửa tiền lên phát triển kinh tế

Về mặt phát triển kinh tế, khối lượng tiền rửa sẽ có tác động xấu đến nền kinh tế qua ba kênh chính như sau. Thứ nhất là làm xói mòn hệ thống tài chính, thứ hai là tác động làm giảm hiệu quả của khu vực chính thức và thứ ba là tác động đến khu vực nước ngoài bằng cách bóp méo giá cả và làm chệch hướng các dòng vốn quốc tế.

Tác động lên hệ thống tài chính

Tăng trưởng kinh tế và hệ thống tài chính có tương quan với nhau, dù rằng cho đến hiện nay vẫn còn một số tranh luận rằng phát triển hệ thống tài chính sẽ kéo theo tăng trưởng kinh tế hay ngược lại? Nhưng dù như thế nào đi chăng nữa thì đã và đang có đồng tình rộng rãi khác là các nhân tố trong hệ thống tài chính, bao gồm hệ thống ngân hàng và phi ngân hàng, thị trường tài chính, các dòng vốn quốc tế có một vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế. Sự đồng thuận này được ủng hộ bằng các bằng chứng thực nghiệm của nhiều nhà nghiên cứu từ nhiều nước. Một cách ngắn

gọn, nếu chúng ta có một hệ thống tài chính hiệu quả, hiệu quả được hiểu theo nghĩa là chi phí giao dịch thấp, độ sâu tài chính cao, cơ chế sàng lọc được các dự án tốt và giảm thiểu thông tin bất cân xứng. Tất cả điều này sẽ tăng tiết kiệm trong nền kinh tế và dẫn đến tăng lượng vốn đầu tư cũng như hiệu quả đầu tư và cuối cùng tạo ra hiệu suất cao trong nền kinh tế.

Rửa tiền sẽ làm suy yếu sự phát triển của hệ thống tài chính bằng hai lý do. Thứ nhất, rửa tiền làm xói mòn chính bản thân nội tại của các tổ chức tài chính. Điều dễ dàng nhận thấy mối quan hệ nguy hiểm giữa hành vi rửa tiền và cán bộ phụ trách của các tổ chức tài chính. Một số lượng tiền có nhu cầu được rửa càng cao thì tính nguy hiểm càng lớn thông qua các hành vi tham nhũng và các tìm kiếm đặc lợi khác. Điều này làm thiên lệch các quyết định đầu tư tài chính và dẫn đến giảm hiệu quả của hệ thống tài chính ở cấp vi mô lẫn vĩ mô. Thứ hai, đặc biệt ở các nước đang phát triển, lòng tin của khách hàng đối với hệ thống tài chính là một yêu cầu quan trọng để phát triển hệ thống này qua thời gian. Và như vậy, bất cứ một tín hiệu nào mà khách hàng cho rằng những định chế tài chính là gian lận hoặc tiếp tay cho hoạt động gian lận này đều có thể làm suy sụp niềm tin và có thể làm tổn hại đến cả hệ thống. Trong tình trạng tồi tệ có thể dẫn đến khủng hoảng ngân hàng vì công chúng sẽ cư xử theo hiệu ứng tâm lý bầy đàn hoặc rút vốn hàng loạt nếu lòng tin này không còn.

Tác động đến các hoạt động chính thức

Bên cạnh tác động đến hệ thống tài chính, rửa tiền còn tác động tiêu cực trực tiếp đến tăng trưởng của khu vực kinh tế chính thức. Rửa tiền sẽ làm chệch hướng và phân bổ nguồn lực trong khu vực chính thức kém hiệu quả. Theo các báo cáo rửa tiền, phần lớn lượng tiền này được đem đi đầu tư ở những khu vực xem như là "vô trùng" để đảm bảo tính an toàn hơn là suất sinh lợi. Những khoản đầu tư này không những chỉ tạo ra ít hiệu suất cho nền kinh tế mà nó chệch hướng cung và cầu tự nhiên của khu

vực chính thức. Thường thì trong khu vực bất động sản, các hoạt động nghệ thuật, đồ cổ, nữ trang và các ngành ô tô đất tiền được giới rửa tiền quan tâm. Những dấu hiệu bất thường về cung hoặc cầu trong xã hội thường là do các hoạt động bất chính gây ra, và rửa tiền là một hoạt động quan trọng tạo nên sự mất cân đối trong xã hội này. VN có thể cho chúng ta một dấu hiệu khác thường về bất thường cung cầu trong lĩnh vực bất động sản. Giá bất động sản cao gấp xỉ bằng Nhật Bản, trong khi đó thu nhập thì chỉ bằng 1/20, nghiêm trọng hơn là bất động sản đa số đã có chủ nhưng hầu như lại ít sử dụng thực sự.

Trong một nghiên cứu chuẩn bị cho Báo cáo giao dịch và Trung tâm phân tích Úc (3), Tổ chức tư vấn dịch vụ Jonh Walker đã sử dụng mô hình Input - Output phân tích kịch bản tác động của việc rửa tiền. Trong một kịch bản trung hoà nhất cho thấy tác động ròng như sau: 1 tỷ đô la của tiền rửa làm giảm đi khoảng 1,13 tỷ giá trị sản lượng, 609 ngàn thu nhập và 25 việc làm. Đây là một tác động thật sự lớn, và thực tế ở các nền kinh tế lớn số tiền được rửa là nhiều hơn chứ không phải dừng lại như kịch bản đã phân tích.

Tác động lên khu vực nước ngoài

Có hai tác động kinh tế chính của việc rửa tiền lên khu vực nước ngoài đối với một nền kinh tế là làm giảm đầu tư nước ngoài và bóp méo giá cả ngoại thương. Việc rửa tiền như chúng ta đã thảo luận ở trên phần lớn dính líu đến các hoạt động tham nhũng. Và điều này dẫn đến những khuyến khích sai lệch trong danh mục đầu tư hoặc lựa chọn đầu tư nước ngoài. Chính sự phân bổ sai lệch này trong ngắn hạn làm giảm và nản lòng các dòng vốn đầu tư chính thức và hiệu quả. Kết quả này trong dài hạn làm nền kinh tế không tiếp thu được tác động lan toả của đầu tư nước ngoài. Chẳng hạn như công nghệ, kỹ năng lao động, kiến thức và cả các kênh phân phối quốc tế ... điều mà đáng lý ra các nước đang phát triển rất cần đến để bắt kịp các nước phát triển.

Ngoài việc làm phân bổ sai lệch danh mục đầu tư, các hoạt động rửa tiền thông qua xuất và nhập khẩu sẽ

làm bóp méo giá cả ngoại thương. Về mặt lý thuyết, nếu hiện tượng này lặp đi lặp lại và với số lượng lớn có thể dẫn đến làm thay đổi cơ cấu kinh tế đất nước và tạo ra sự cân bằng giả tạo. Một lúc nào đó, việc rửa tiền hoàn tất hoặc rút ra khỏi một nước đột ngột với số lượng lớn có thể dẫn đến khủng hoảng tiền tệ hoặc khủng hoảng ngân hàng, chưa kể đến những hệ quả như thay đổi tỉ giá hối đoái thực và làm mất cân bằng giữa khu vực hàng ngoại thương và phi ngoại thương.

Thay cho lời kết

Hoạt động rửa tiền tự nó đã là một hoạt động xấu về mặt đạo đức xã hội nhưng ngay cả trong phân tích kinh tế các dòng tiền này cũng phung phí đến phát triển kinh tế. Nó phung phí một cách trực tiếp khi các dòng tiền này hoạt động và từ hoạt động này cũng tạo ra các tác động xấu một cách gián tiếp trong dài hạn.

VN chưa có một thống kê chính thức nào về hoạt động rửa tiền và ước lượng qui mô của nó. Đã có những trường hợp cho thấy rửa tiền đã hoạt động trong nền kinh tế VN, ví dụ trường hợp được cho là rửa tiền được phát hiện gần đây ở VN là hoạt động đầu tư của Viet-Can Resorts and Plantation vào tỉnh Khánh Hoà, hoặc trường hợp khác cũng đang điều tra làm rõ là Tổng công ty xăng dầu hàng không (Nguồn: Báo Thanh niên, 28.5.2005). Hiện nay và trong tương lai gần, nền kinh tế VN sẽ hội nhập sâu hơn vào hệ thống tài chính thế giới. Điều này đặt ra các thách thức trong pháp luật, kiểm soát tài chính và nhất thiết là các công cụ chống rửa tiền chúng ta cần nhanh chóng phải xây dựng. Mặt khác, sự hội nhập này cũng làm cho hệ thống tài chính của VN đối mặt nhiều hơn nữa các hành vi rửa tiền ở cấp độ tỉnh vi hơn và nó mang tầm cỡ quốc tế. Đây là một trở ngại và thách thức đáng kể trong phát triển kinh tế của VN■

CHÚ THÍCH

- (1) Peter J. Quirk, "Money Laundering: Muddying the Macroeconomy", IMF Working Paper 96/66.
- (2) Stoyan Tenev và cộng sự, Hoạt động không chính thức và môi trường kinh doanh ở VN, 2003, NXB Thông tấn.
- (3) IMF, International Financial Statistics, "Australia", 3.2002